



Tờ giới thiệu sản phẩm

Shell Tellus S3 M 46

Dầu thủy lực công nghiệp cao cấp không chứa kẽm

- Tuổi thọ cao và nâng cao hiệu suất
- Các ứng dụng công nghiệp

Shell Tellus S3 M là dầu thủy lực cao cấp sử dụng công nghệ riêng biệt không chứa kẽm mang lại sự bảo vệ và vận hành vượt trội trong hầu hết các máy móc sản xuất và thiết bị di động. Sản phẩm giúp chống lại sự hư hỏng thiết bị do nhiệt và áp lực cơ học, ngăn ngừa việc hình thành cặn bẩn gây giảm hiệu suất.

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các Tính năng & Lợi ích

• Tuổi thọ dầu cao – tiết kiệm chi phí bảo trì

Shell Tellus S3 M tăng khả năng kéo dài quãng thời gian thay dầu và làm giảm thời gian ngừng máy thông qua:

- Chỉ số kiểm nghiệm ASTM D943 TOST cao, cùng với độ ổn định ô-xy hóa được thiết kế cho ít nhất 5000 giờ trong TOST.

- Khả năng tuyệt hảo chống lại các hư hỏng xảy ra khi có sự xuất hiện của nước và nhiệt trong hệ thống.

Các ưu điểm này giúp kéo dài thời gian bảo trì bảo dưỡng mà vẫn duy trì sự bảo vệ và vận hành tốt, thậm chí đối với những ứng dụng làm việc trong môi trường có nhiệt độ phức tạp.

• Bảo vệ chống mài mòn vượt trội

Phụ gia chống mòn không chứa kẽm đem đến sự bảo vệ trong những điều kiện khắc nghiệt khác nhau, bao gồm cả tải nặng. Sự bảo vệ này đã được chứng minh trong các kiểm nghiệm rất gắt gao như kiểm nghiệm Denison T6H và Eaton Vickers 35VQ25.

• Duy trì hiệu suất hệ thống

Cùng với độ sạch và khả năng lọc ưu việt, kết hợp với khả năng tách nước, thoát khí, chống tạo bọt cao, tất cả giúp duy trì và nâng cao hiệu suất của hệ thống thủy lực. Đặc biệt khả năng lọc của Shell Tellus S3 M vẫn được giữ vững ngay cả khi dầu bị nhiễm bẩn bởi nước.

Shell Tellus S3 M với độ sạch ISO 4406 là 21/19/16 hoặc cao hơn so với trong dây chuyền sản xuất của Shell trước đây. Theo tiêu chuẩn DIN 51524, dầu đem kiểm nghiệm được bắt phải chịu hàng loạt các ảnh hưởng của việc vận chuyển và lưu kho tác động đến độ sạch của dầu.

Các Ứng dụng chính



• Các hệ thống thủy lực công nghiệp và sản xuất

Shell Tellus S3 M được ứng dụng rộng rãi cho các hệ thống thủy lực trong môi trường sản xuất và công nghiệp.

• Các hệ thống hoạt động khắc nghiệt

Shell Tellus S3 M với tuổi thọ dầu cao đặc biệt thích hợp cho việc vận hành ở các điều kiện khắc nghiệt (như tải nặng, nhiệt độ cao), hoặc nơi yêu cầu ít phải thay dầu (như tại các vị trí yêu cầu điều khiển từ xa, hoặc không thể xâm nhập được)

• Các ứng dụng thủy lực ngành hàng hải và các thiết bị di động

Shell Tellus S3 M phù hợp cho các ứng dụng ngành hàng hải và các thiết bị di động khi tiêu chuẩn ISO HM được khuyến nghị.

• Độc tính thấp, thân thiện với môi trường

Shell Tellus S3 M giảm tác động có hại khi có sự cố rò rỉ ra môi trường so với dầu thủy lực chứa kẽm thông thường. Điều này có được là do việc sử dụng phụ gia chống mòn không kẽm và dầu gốc với lượng lưu huỳnh thấp. Shell Tellus S3 M được xếp loại “không gây hại” với nước tinh khiết và vi sinh vật biển khi được kiểm nghiệm WAFs theo chỉ dẫn của OECD và EPA.

Đối với yêu cầu cao hơn về tác động môi trường, chúng tôi khuyến nghị dòng sản phẩm thân thiện môi trường Shell Naturelle.

Đối với các ứng dụng phải làm việc với biên độ nhiệt độ rộng, chúng tôi khuyến nghị sử dụng dòng Shell Tellus “V”.

Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

- Denison Hydraulics (HF-0, HF-1 and HF-2)
- Eaton Vickers (Brochure 694)
- Fives Cincinnati P-70 (ISO 46)
- ISO 11158 (HM fluids)
- DIN 51524-2 (HLP oils)
- ASTM 6158 (HM mineral oils)
- SS 15 54 34 M

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

Khả năng tương thích & Hòa trộn

- **Tính tương thích**
Shell Tellus S3 M thích hợp với hầu hết các bơm thủy lực.
- **Tính tương thích với các loại dầu**
Shell Tellus S3 M tương thích với hầu hết các loại dầu thủy lực gốc khoáng khác. Tuy nhiên, lưu ý các dầu thủy lực gốc khoáng không nên trộn lẫn với các loại khác (Ví dụ: loại thân thiện với môi trường hoặc loại thủy lực chống cháy)
- **Tính tương thích với lớp sơn, gioăng, phớt**
Shell Tellus S3 M tương thích với các vật liệu gioăng, phớt, sơn thông thường sử dụng cho dầu gốc khoáng.

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Tellus S3 M 46
Cấp độ nhớt ISO	ISO 3448	46
Loại dầu phân loại theo ISO	ISO 6743-4	HM
Độ nhớt động học @0°C	cSt	565
Độ nhớt động học @40°C	cSt	46
Độ nhớt động học @100°C	cSt	6.8
Chỉ số độ nhớt	ISO 2909	105
Khối lượng riêng @15°C	kg/m ³	865
Điểm chớp cháy (COC)	°C	220
Điểm đông đặc	°C	-33

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

• Sức khỏe & An toàn

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

• Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

• Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.

Viscosity - Temperature Diagram for Shell Tellus S3 M

